

Bản án số: 222/2024/HS-ST

Ngày: 10/09/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà M

Bà D

- *Thư ký phiên tòa:* Bà V – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa:* Ông P- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 219/2024/TLST- HS ngày 19 tháng 08 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2024/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 08 năm 2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN TUẤN L, sinh năm: 1987, tại: H; Hộ khẩu thường trú: Số 01 H, phường Đ, quận H, thành phố H; Cư trú: Căn 1005B Chung cư Đ, phường V, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Như B và bà: Lê Thị H(đã chết); Tiền sự: Năm 2022 cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm cai nghiện số 06; Tiền án: Không; Nhân thân: Tháng 12/2005 cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Bản án số 261/2004/HSST ngày 13/04/2004 Tòa án nhân dân thành phố H xử 20 tháng tù tội Cướp giật tài sản; Bản án số 82/2008/HSST ngày 28/02/2008 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 04 năm tù tội Cướp giật tài sản; Bản án số 566/2014/HSST ngày 30/10/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử 36 tháng tù tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 247/2018/HSST ngày 25/12/2018 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 24 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt phạm tội quả tang

ngày 22/04/2024; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 22/4/2024, tổ công tác công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính tại P1005B Chung cư Đ, V, quận H, thành phố H. Lúc này trong phòng Nguyễn Tuấn L, Khúc Thị Thùy D(*sinh năm: 1994; HKTT: số 15 ngõ 84 N, P, B, H*), Mạc Hải L (*sinh năm: 1976; HKTT: số 74 Thợ Nhuộm, T, H, H*). Quá trình tổ công tác làm việc, Nguyễn Tuấn L đã tự lấy ở trên bàn cạnh giường ngủ 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi niL màu trắng kích thước 2,5x2,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi niL màu trắng kích thước 2x2cm bên trong có chứa 13 viên nén màu hồng và 01 túi niL màu trắng kích thước 2x2cm bên trong chứa 47 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh giao nộp cho tổ công tác. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ 02 bộ tẩu hút và 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ của L. L khai đây là số ma túy L mua với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong và thu giữ vật chứng, đưa L cùng tang vật thu giữ về trụ sở Cơ quan Công an để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 3022/KLGD-PC09 ngày 01/05/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP H kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,268 gam.*

- *60 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 5,785 gam.*

- *01 viên nén màu xanh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,098 gam.*

- *02 bộ tẩu hút tự chế đều có dính ma túy loại Methamphetamine./.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn L khai: Khoảng 8h00' ngày 22/4/2024 L đi bộ đến khu vực đầu phố T, V, H, H để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây L đã mua được của (không rõ nhân thân) 02 túi ma túy đá, 02 túi ma túy hồng phiên với giá 3.000.000 đồng. Sau đó L mang số ma túy này về nhà để sử dụng một ít. Số ma túy còn lại L để ở mặt bàn gần giường ngủ của mình và sau đó bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện thu giữ.

Ngày 22/4/2024 công an đã dẫn giải L đi xác định địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đã bán ma túy cho L. Do đó, Cơ quan điều tra Công an quận H không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Khúc Thị Thùy Dvà Mạc Hải L, quá trình điều tra ban đầu L khai nhận: Sau khi mua được số ma túy trên thì L gọi điện cho Khúc Thị Thùy Dvà Mạc Hải L đến với mục đích để cùng sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện. Đến ngày 21/6/2024 L thay đổi lời khai, L khai Dung và L chỉ đến nhà chơi và không có việc L rủ 02 người này đến để sử dụng ma túy. Khúc Thị Thùy Dvà Mạc Hải L cũng khai nhận chỉ đến nhà L chơi và không nói chuyện trao đổi gì với L về việc sử dụng chung ma túy. Do Khúc Thị Thùy Dvà Mạc Hải L không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của L nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Quá trình điều tra, kết quả test ma túy của Mạc Hải L cho kết quả dương tính với ma túy. L khai nhận đã sử dụng ma túy "đá" trước đó 03 ngày. Ngày 23/4/2024 Mạc Hải L đã tự nguyện đi cai nghiện nội trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 5 H.

Cáo trạng số 213/CT-VKSHM ngày 15/08/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Nguyễn Tuấn L tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Tuấn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 213/CT-VKSHM ngày 15/08/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị truy tố là đúng tội, quá trình điều tra không bị ai đánh đập, đe dọa, ép cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Tuấn L từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu huỷ 8,151 gam Methamphetamine; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ; Tịch thu tiêu huỷ 02 bộ tẩu tự chế.

[3]. Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung truy tố, luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo mà Kiểm sát viên đã đưa ra là đúng, không oan, sai nên không có tranh luận gì.

[4]. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành phạm tội của bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 22/4/2024 tại P1005B Chung cư Đ, V, quận H, thành phố H, Nguyễn Tuấn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 8,151 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường V phát hiện bắt giữ quả tang thu giữ vật chứng.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi giấu giữ trái phép 8,151 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Tuấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện cũng như nhận thức, sửa chữa hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân bị cáo xấu: từ năm 2004 đến năm 2022 bị cáo có 02 tiền sự và 04 tiền án, trong đó tiền sự năm 2022 bị cáo vừa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng vẫn còn trong thời hiệu, chưa được xóa. Mặc dù các tiền án đều đã được xóa nhưng cũng thể hiện bị cáo đã được cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa đổi mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và để đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Biện pháp tư pháp: Đối với khối lượng 8,151 gam Methamphetamine và 02 bộ tẩu hút tự chế cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ, số Imei: 356577109656409 thu giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Tuấn L cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Khúc Thị Thùy D và Mạc Hải L không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức án đối với bị cáo và biện pháp tư pháp là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Xử phạt: Nguyễn Tuấn L 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/04/2024.

[2]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có khối lượng 8,151 gam Methamphetamine.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ tẩu hút tự chế.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn L 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ, số Imei: 356577109656409

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số: NK 2024- 0219 ngày 19/08/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, H).

[4]. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận H;
- Thi hành án quận H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

H

